

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày: 28-4-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thừa

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Minh Quốc;

2. Ông Phạm Đăng Khoa;

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Hồng Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Bà Trần Phạm Duyên An - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Võ Tr, sinh ngày 05 tháng 10 năm 2001 tại xã YL, huyện GCT, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp BC, xã YL, huyện GCT, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở: ấp LH, xã LC, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Tấn H và bà: Võ Thị M; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, không; Tiền sự: không Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/11/2019, chuyển tạm giam ngày 17/11/2019 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thị xã GC, tỉnh tiền Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phan H, sinh năm: 1940 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp LH, xã LC, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

2. Chị Lê Thị Bích T, sinh năm: 1996 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp BT, xã PT, huyện TPĐ, tỉnh Tiền Giang;

3. Anh Phạm Đăng T, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp HH, xã LH, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

4. Anh Đỗ Thế H, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp XT, xã BT, huyện GCT, tỉnh Tiền Giang;

5. Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 1977 (xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố B, Phường H, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

6. Chị Võ Mai Mộng H, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp BC, xã YL, huyện GCT, tỉnh Tiền Giang;

Người làm chứng:

Anh Phạm Vũ Anh Nh, sinh năm: 1998 (xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố H, Phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 14/11/2019, tại ấp LH, xã LC, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy – Công an thị xã GC phối hợp với Công an xã LC, thị xã GC bắt quả tang Phan Võ Tr có hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tang vật thu giữ:

- 06 bịch nylon được hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (Phan Võ Tr khai là ma túy đá) đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của Phan Võ Tr (người bị bắt), bà Võ Thị M (đại diện gia đình Phan Võ Tr) và ông Phạm Vũ Anh Nh (người chứng kiến); 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của Phan Võ Tr (người bị bắt), bà Võ Thị M (đại diện gia đình Phan Võ Tr) và ông Phạm Vũ Anh Nh (người chứng kiến); 02 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy tổng hợp; 01 cái nỏ bằng thủy tinh đã qua sử dụng; 01 cái cân tiểu li đã qua sử dụng; 02 cái kéo bằng kim loại đã qua sử dụng.

Theo Bản kết luận giám định số 193/KLGD-PC09 ngày 15/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

- Gói 1: Các mẫu tinh thể màu trắng trong 06 bịch nylon màu trắng được hàn kín, để trong một bì thư màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Phan Võ Tr (người bị bắt), Phạm Vũ Anh Nh (người chứng kiến) và Võ Thị M - Đại diện gia đình Phan Võ Tr; gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,6148 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 2: Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 gói giấy màu trắng, để trong một bì thư màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Phan Võ Tr (người bị bắt), Phạm Vũ Anh Nh (người chứng kiến) và Võ Thị M - Đại diện gia đình Phan Võ Tr; gửi giám định không tìm thấy thành phần chất ma túy, có khối lượng 5,9409 gam.

Quá trình điều tra, Phan Võ Tr đã thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng, đã sử dụng ma túy từ năm 2018. Số ma túy mà cơ quan Công an thu giữ tại nhà của ông Phan H là của Phan Võ Tr do Nguyễn Thanh S và Võ Mai Mộng H (vợ của Nguyễn Thanh S) cho Phan Võ Tr sử dụng, không lấy tiền (do Phan Võ Tr có nuôi gà thuê cho vợ chồng Nguyễn Thanh S tại nhà của ông Phan H). Đến khoảng 09 giờ, ngày 14/11/2019, Phan Võ Tr đang phân chia ma túy ở nhà của ông H để sử dụng cùng với Đỗ Thế H, Lê Thị Bích T và Phạm Đăng T thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSTXGC ngày 02/03/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã GC, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Phan Võ Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Tuyên bố bị cáo Phan Võ Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

2/ Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phan Võ Tr từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/11/2019.

3/ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

* Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số: 193/1 ngày 15/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang; Võ Thị M (đại diện gia đình Phan Võ Tr), người chứng kiến Phạm Vũ Anh Nh, giám định viên Nguyễn Thanh T; 01 gói niêm phong vụ số: 193/2 ngày 15/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang; Võ Thị M (đại diện gia đình Phan Võ Tr), người chứng kiến Phạm Vũ Anh Nh, giám định viên Nguyễn Thanh T; 02 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy tổng hợp; 01 cái nỏ dùng bằng thủy tinh đã qua sử dụng; 01 cái cân tiểu ly đã qua sử dụng;

- 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng đã qua sử dụng; 01 cái kéo bằng kim loại, cán màu đen đã qua sử dụng

* Trả lại cho bị cáo Tr 01 điện thoại hiệu Oppo màu đen đã qua sử dụng còn sim trong máy

4/ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Phan Võ Tr rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã GC, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã GC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Phan Võ Tr đã khai nhận: Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 14/11/2019, tại ấp LH, xã LC, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang, bị cáo đang có hành vi phân chia ma túy ra để sử dụng thì bị bắt quả tang như nội dung Cáo trạng đã nêu, không có oan sai.

Lời khai nhận trên của bị cáo Phan Võ Tr đã phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang do Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an thị xã GC, tỉnh Tiền Giang lập ngày 14/11/2019, lời khai của người làm chứng và vật chứng là 06 bịch nilon được hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của Phan Võ Tr (người bị bắt), bà Võ Thị M (đại diện gia đình Phan Võ Tr) và ông Phạm Vũ Anh Nh (người chứng kiến). Theo Kết luận giám định số 193/KLGD-PC09 ngày 15/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,6148 gam, loại Methamphetamine, đồng thời khớp với các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan cơ điều tra cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3]. Với các chứng cứ tài liệu đã nêu trên, Tòa án có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Phan Võ Tr đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,6148 gam nhằm mục đích sử dụng. Do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây thiệt hại đến tính mạng sức khỏe con người, làm băng hoại đạo đức xã hội, là nguyên nhân gây tác động tiêu cực đến đời sống nhân dân, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Về động cơ, mục đích của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện thì thấy, bị cáo đã trưởng thành có đầy đủ sức khỏe và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng chỉ vì muốn sử dụng ma túy nên bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý phạm tội. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục răn đe và phòng chống tội phạm, đồng thời cho bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội và có thời gian cai nghiện.

[4]. Xét về nhân thân bị cáo Tr chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo là người có công với Cách mạng (có xác nhận của chính quyền địa phương). Căn cứ vào điểm s khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5]. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành đối chất giữa Phan Võ Tr với Nguyễn Thanh S và Võ Mai Mộng H, cả hai chỉ thừa nhận có nuôi gà tại nhà ông Phan H và thuê Phan Võ Tr chăm sóc. Nhưng chỉ trả công bằng việc bao ăn uống, cho tiền Phan Võ Tr uống cà phê, chứ không cho ma túy để sử dụng, cho nên lời khai của bị cáo Tr là không có cơ sở.

Đối với Đỗ Thế H phụ nuôi gà cho Nguyễn Thanh S và Võ Mai Mộng H cùng với Phan Võ Tr. Đỗ Thế H khai nhận có sử dụng ma túy chung với Phan Võ Tr vào ngày 13/11/2019 tại nhà ông Phan H. Vào 09 giờ, ngày 14/11/2019, Đỗ Thế H đến nhà ông Phan H để tắm gà thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt quả tang Phan Võ Tr đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 19/11/2019, Công an thị xã GC ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16/QĐ-XPVPHC đối với Đỗ Thế H số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định pháp luật.

Vào ngày 14/11/2019 Lê Thị Bích T sau khi khám bệnh xong chị T đến nhà của Phan Võ Tr chơi, chị T hoàn toàn không biết việc Phan Võ Tr tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm đối với chị T

Ngày 14/11/2019 Phạm Đăng T có hẹn đến nhà Phan Võ Tr để lấy gà. Sau đó, Phạm Đăng T có vào chuồng coi gà với Đỗ Thế H. Đến khoảng 09 giờ (cùng ngày) lực lượng công an đến bắt quả tang Phan Võ Tr tàng trữ trái phép chất ma túy. Phan Võ Tr không có rủ Phạm Đăng T đến nhà sử dụng ma túy. Phạm Đăng T khai nhận có sử dụng trái phép chất ma túy, lần gần nhất vào ngày 13/11/2019 tại khu phố M, Phường N, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang. Ngày 19/11/2019, Công an thị xã GC ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 27/QĐ-XPVPHC đối với Phạm Đăng T số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định pháp luật.

Đối với ông Phan H không biết Phan Võ Tr tàng trữ và sử dụng ma túy tại nhà, ông chỉ biết Phan Võ Tr đang phụ nuôi và chăm sóc gà cho vợ chồng Nguyễn Thanh S, cho nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là có cơ sở.

[6]. Theo qui định tại khoản 5 điều 249 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tuy nhiên xét bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

[8]. Về vật chứng:

- 01 gói niêm phong vụ số: 193/1 ngày 15/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang; Võ Thị M (đại diện gia đình Phan Võ Tr), người chứng kiến Phạm Vũ Anh Nh, giám định viên Nguyễn Thanh T, đây chính là vật cầm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 gói niêm phong vụ số: 193/2 ngày 15/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang; Võ Thị M (đại diện gia đình Phan Võ Tr), người chứng kiến Phạm Vũ Anh Nh, giám định viên Nguyễn Thanh T. Qua giám định không tìm thấy thành phần chất ma túy, không phải là vật của Phan Võ Tr, đồ vật ở nhà ông nội nên Phan Võ Tr không biết đây là vật gì, không biết của ai; 02 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy tổng hợp; 01 cái nỏ bằng thủy tinh đã qua sử dụng; 01 cái cái cân tiểu li đã qua sử dụng; 02 cái kéo bằng kim loại đã qua sử dụng. Tại phiên tòa bị cáo cho rằng không còn giá trị sử dụng và không có nhu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại hiệu Oppo màu đen đã qua sử dụng còn sim trong máy. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận tài sản trên là của bị cáo, xét thấy đây là phương tiện không liên quan đến việc bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên cần trao trả lại cho bị cáo là phù hợp quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9]. Bị cáo Phan Võ Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

[10]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Võ Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phan Võ Tr 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/11/2019.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số: 193/1 ngày 15/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang; Võ Thị M (đại diện gia đình Phan Võ Tr), người chứng kiến Phạm Vũ Anh Nh, giám định viên Nguyễn Thanh T; 01 gói niêm phong vụ số: 193/2 ngày 15/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang; Võ Thị M (đại diện gia đình Phan Võ Tr, người chứng kiến Phạm Vũ Anh N, giám định viên Nguyễn Thanh T; 02 bộ dụng cụ dùng để

sử dụng ma túy tổng hợp; 01 cái nỏ bằng thủy tinh đã qua sử dụng; 01 cái cái cân tiểu li đã qua sử dụng; 02 cái kéo bằng kim loại đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Phan Võ Tr 01 điện thoại hiệu Oppo màu đen đã qua sử dụng còn sim trong máy sau khi án có hiệu lực pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GC và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã GC)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

- Buộc bị cáo Phan Võ Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Trường hợp những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Gò Công;
- Công an thị xã Gò Công;
- Chi cục THADS thị xã Gò Công;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Bị cáo, người bị hại, NLQ;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Văn Thừa